TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 63/2023/DS-ST
Ngày: 08/5/2023
(V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phúc.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh;

2. Ông Huỳnh Văn Thanh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Đang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy.

Vào ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 601/2022/TLST – DS ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Văn R, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh T (có măt).

2. Bị đơn:

2.1. Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp HP, xã Đ, huyện C, tỉnh T (vắng mặt).

2.2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1997. Địa chỉ: Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện C, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai ghi ngày 27/10/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Văn R trình bày:***

Do quen biết, tin tưởng ông Phan Văn Đ trước đây làm việc ở Ngân hàng nên ông vay ở Ngân hàng số tiền 250.000.000 đồng để cho bà Nguyễn Thị Hồng Nh và ông Phan Văn Đ vay lại, thỏa thuận lãi xuất 8,5%/tháng, thời hạn vay từ ngày 23/9/2021 đến ngày 23/9/2022. Hai bên có làm giấy biên nhận mượn tiền ghi ngày 23/9/2021. Đến nay bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ không trả tiền lãi và tiền vay theo thỏa thuận, ông đã đòi lại nhiều lần nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ tránh mặt, không trả lại tiền. Quá trình cho vay ông có trả lãi thay cho bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ số tiền 15.000.000 đồng cho Ngân hàng nhưng không có làm giấy tờ cụ thể nên rút lại yêu cầu đòi lại số tiền 15.000.000 đồng trong vụ kiện này.

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ phải có nghĩa vụ liên đới trả lại cho ông số tiền 250.000.000 đồng, trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

***** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu của ông Trần Văn R, đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo, thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, thông báo về kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn R.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 02 nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ông Trần Văn R rút lại một phần yêu cầu khởi kiện bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ trả số tiền 15.000.000 đồng, đây là quyền tự định đoạt của đương sự và không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 244 bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy ông Trần Văn R khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ trả số tiền còn thiếu nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa ông Trần Văn R giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ trả số tiền 250.000.000 đồng. Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử nhận định:

3.1. Giao dịch dân sự về việc cho vay tiền giữa ông Trần Văn R với bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ có lập thành văn bản ghi ngày 23/9/2021, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử công nhận.

3.2. Do bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận nên ông Trần Văn R yêu cầu trả lại tiền là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ phải trả lại cho ông Trần Văn R số tiền 250.000.000 đồng.

[5] Xét tại phiên tòa ông Trần Văn R yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ liên đới trả tiền vay, Hội đồng xét xử nhận thấy bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ cùng ký tên vào biên nhận nợ nên phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho ông Trần Văn R. Căn cứ Điều 288 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn R.

[4] Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn R đối với yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ trả số tiền 15.000.000 đồng.

[5] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng giải quyết vụ án nhưng bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ vắng mặt không lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý bất lợi của việc từ chối tham gia tố tụng giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Trường hợp bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ có tranh chấp về quyền lợi, nghĩa vụ với ông Trần Văn R thì tự thỏa thuận với nhau hoặc yêu cầu giải quyết quyền lợi của mình theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án do yêu cầu của ông Trần Văn R được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, Điều 227, 228, 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 288, 463, 466, 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn R.

1. Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ phải có nghĩa vụ liên đới trả lại cho ông Trần Văn R số tiền 250.000.000 đồng, ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Trần Văn R có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và khoảng thời gian chậm thi hành án.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn R đối với yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ trả số tiền 15.000.000 đồng

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng Nh, ông Phan Văn Đ phải chịu 12.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Trần Văn R số tiền 6.225.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0016919 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hà Văn Phúc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án